

UNITED
COI

Kính thưa chị Thảo:

- 1) Đây là hồ sơ do anh em ở Khu Hội Seattle nhờ giúp. Anh ta & tôi có 2 năm và & có thân nhân ở Hà Nội. Không biết có hy vọng gì &? Chỉ làm ơn giúp đỡ.
- 2) Đã nhận được Flyer quảng cáo Bưu cục Hà Nội - để gửi báo chí để xin pho biển.

The pu
former
eligib
can be

3) Đại hội tháng 7 này tại Houston
nên chủ trương được số báo thân
chỉ tiết về chi vì bữa cơm Hà Nội
Bình.

IAL OFFICE

REFUGEE SERVICES

N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

Telex: 710 822 1164 ATTN: MRS

REGISTRATION FORM

ify persons who are or were
mps in Vietnam, so that
he Orderly Departure Program

Applicant in Vietnam HOANG VAN DAI
Last Middle First

Current Address 55/5 PHƯỜNG 8 - QUẬN TÂN BÌNH HOCHIMINH CITY

Date of Birth 1945 Place of Birth VINH PHUC YEN

Names of Accompanying Relatives/Dependents

- 1) HOANG THI DINH (WIFE)
- 2) HOANG THU LINH (DAUGHTER)
- 3) HOANG UYEN LINH (DAUGHTER)
- 4) HOANG DAN LINH (DAUGHTER)
- 5) HOANG THAI TIN (SON)
- 6) HOANG KHAMH LINH (DAUGHTER)

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 6/1975 To 09/19/1977

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME	RELATIONSHIP	NAME	RELATIONSHIP
<u>LE QUYET THANG (FRIEND)</u>			

Form Completed By:

LE QUYET THANG
Name

Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Số: 506 / QĐ-UB.

Tân-Bình, ngày 28 tháng 04 năm 1977

ỦY-BAN NHÂN-DÂN QUẬN TÂN-BÌNH, THÀNH-PHỐ HỒ-CHÍ-MINH,

- Căn-cứ chính-sách của Chính-phủ Cách-Mạng Lâm-Thời Cộng-Hòa Miền Nam Việt-Nam ban hành ngày 25.1.1976, đối với tất cả những người làm việc trong quân-đội, chính-quyền các tổ-chức chính-trị phân-động của chế-độ cũ đã đăng-ký trình-diện và học-tập cải-tạo tốt.
- Căn-cứ vào điều 2 và điều 6 của chính-sách đối với binh-lính hạ sĩ quan, sĩ-quan trong các binh-chủng, nhân-viên trong các bộ máy chính-quyền của chế-độ cũ đã học-tập cải-tạo ngắn hạn được trở về địa-phương hết thời-gian quân-chế thực-sự cải-tạo tiến-bộ.
- Căn-cứ đề-nghị của Ủy-Ban Nhân-Dân Phường 8.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. - Nay phê chuẩn xét anh: HOÀNG VĂN ĐẠI
được phục-hồi quyền công-dân kể từ ngày ký Quyết-định này.

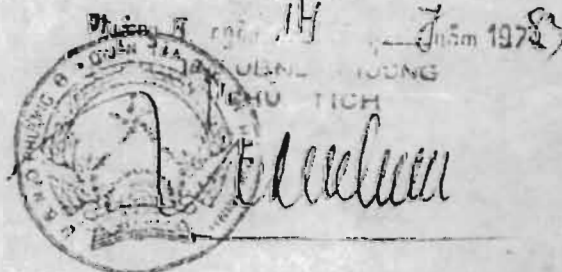
Điều 2. - Ông Chánh Văn-Pông Ủy-Ban Nhân-Dân Quận, Ông Trưởng-Ty Công-An Quận, và Ủy-Ban Nhân-Dân Phường 8 chịu trách-nhiệm thi-nhập Quyết-định này.

Nơi nhận :

- CA. Quận Tân-Bình.
- UBND. Phường 8 để thi-nhập.
- Dương-sự.

TH. ỦY-BAN NHÂN-DÂN QUẬN TÂN-BÌNH,
Chủ-tịch,
NGUYỄN-THAI-BẢO
(ký tên và đóng dấu)

SAO GIỮNG Y DÂN CHÁNH
QUYẾT ĐỊNH TÂN BÌNH
SỐ 1253 / 1978



HOÀNG VĂN ĐẠI

Số 205/QH

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7

- Thực hiện chính sách khoa học của Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đối với sĩ quan, hạ sĩ quan thuộc chế độ cũ đang học tập ở các trại tập trung.
- Xét tinh thần học tập trong quá trình cải huấn biết ăn năn hối cải và phấn đấu tốt.

Trên cơ sở nghị của Ban chỉ huy trại tập huấn quân sự và nội dung xét duyệt Quân khu thông qua. Điều 6.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1— Cho Hoàng Văn Sĩ sinh 1935
 Cấp Trung úy số lệnh 65/112.961
 Chức Phát lương viên
 của chế độ cũ học tập tập trung tại hợp thư 2146/Sông Bó.

Phải đến trình diện Công an Phường (Xã), Quận (Huyện) địa phương nơi cư ngụ 25/5 Hoàng Văn Sĩ - xã Sơn Hòa - Tân Bình.

Điều 2— Khi trở về địa phương hoặc các ngành, đơn vị nhận sử dụng phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị nhận sử dụng. Thời gian quản chế 06 tháng, sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị xác nhận là tiến bộ và được chính quyền nơi cư trú đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3— Phòng quản huấn, Ban chỉ huy trại quản huấn trực tiếp quản lý đối tượng và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Sao y ngày 10 / 10 / 1972

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7



Đại tá: HỨA BẮC

GHI CHÚ : Giấy này không có giá trị đi đườn

Trong thời gian quản chế việc đi định bao nhiêu ngày trình diện 1 do chính quyền địa phương từng Phường qui định.

Ngày 19 tháng 09 năm 1972

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7 (chữ ký)

Thiếu tướng : ĐÀO SƠN TÂY

chương 1Ade

Hsù cá' d'... diện
tác p...
26/10/77
cùng an

Thực cho Tầm Trú 1 Tháng, K
Từ 26-11-1977 đến 26/12/1977
Hết hạn



C#F8

Trần
phạm Thái Quang



hệ xư cũn hợp

Đã g/9 lương thực tháng 12/77
06kg.
g/9 LT 1/78 06kg 717

Công An Quận Cầu Giấy
Chấp thuận cho anh Hoàng Văn
trú 2 tháng (hết) kể
từ ngày ký. Đơn hết ngày 05/02/78
Thống nhất ngày 05/12/77
Tổ trưởng Công an Quận

CAF8 xác nhận đơn K.Đ.Đ.
cá' d'... diện K.Đ.Đ.
28-12-77 đến 28/1/78



Công an



Trần

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁI HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 224988 CN

Họ và tên chủ hộ: NGUYỄN THỊ BÌNH

Ấp, ngõ, số nhà: 125

Thị trấn, đường phố: ...

Xã, phường: NĂM

Huyện, quận: TÂN BÌNH

Ngày 22 tháng 3 năm 1982

Trưởng công an: TÂN BÌNH

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

PHÓ CÔNG AN QUẬN

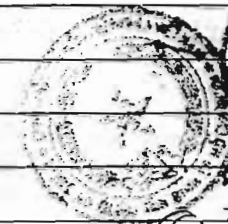


Số NK 3

Thị trấn: TRẦN CÔNG AN

NHỮNG NGƯỜI THƯƠNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	Tên họ và tên	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Khang Thị Đình	Mẹ	Nữ	5-6-1948	020326124	Trên biển đảo	10-10-1976		
2	Khang Thị Đình	Mẹ	Nữ	10-5-1948	020326124	Trên biển đảo	10-10-1976	Chết 1985	
3	Khang Thị Đình	Mẹ	Nữ	11-3-1950	020326124	Trên biển đảo	10-10-1976		
4	Khang Thị Đình	Mẹ	Nữ	11-7-1958	022087776			Chết 1985	
5	Khang Thị Đình	Mẹ	Nữ	11-3-1957	022087776				
6	Khang Thị Đình	Mẹ	Nữ	5-8-1971	022687937				
7	Khang Thị Đình	Mẹ	Nữ	11-7-1972					
8	Khang Thị Đình	Mẹ	Nữ	11-7-1972					
9	Hoàng Văn Đại	Chồng	Nam	1945	022087776				
10	Hoàng Chu Sinh	Con	Nữ	1968	022092700				



Chứng minh thư (6)

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BẢN TRÍCH LỤC

XA Tân-sơn-hòa

TỈNH Gia-Đinh

BỘ HÔN-THÚ (Độc Nhất)

Năm 1967

Số hiệu: 224

Người chồng: (Tên, họ)	Hoàng Văn Dị X
Sinh tại:	Làng Xuân Lai, Vĩnh Phúc Yên
Sinh ngày:	Ngày 12 tháng 11 đl năm 1945
Cha chồng: (Tên họ, sống chết phải nói)	Hoàng Văn Phát(c)
Mẹ chồng: (Tên họ, sống chết phải nói)	Hoàng Thị An(s)
Người vợ (Tên, họ)	Hoàng Thị Linh X
Vợ (chánh hay vợ thứ)	Vợ chánh
Sinh tại:	Làng Xuân Lai, Vĩnh Phúc Yên (Độc-Nhà)
Sinh ngày:	Ngày 5 tháng 6 đl năm 1948
Cha vợ: (Tên họ, sống chết phải nói)	Hoàng Trọng Do(s)
Mẹ vợ: (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Thị An(s)
Ngày cưới:	Ngày 4 tháng 9 đl năm 1967
Vợ chồng có khai nhận con tư-sanh làm con chánh-thứ không? Họ, tên, tuổi, ngày sinh, nơi sinh, của mỗi con tư-sanh nhận là con chánh-thứ.	=====

Chứng thực chữ ký bên đây là của Ông Chủ-Tịch

Anch L, của Ủy-tên Xứ

, ngày tháng năm 1967

Trích, Bản chánh:

Tân-sơn-hòa, ngày 1 tháng 9 năm 1967

Chữ Tách: Kiên Kiên Hệ tên,

Nguyễn Văn Dị
3/6/67

Khánh

Ở TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TOÀ Biên-Hòa

Một bản chính giấy thế-vi khải sanh

le Hoàng-văn-Dại

(1) Ngày 22/10/1959

Giấy thế-vi khải sanh

cho Hoàng-văn-Dại

ở Diệp-quan-Hồng

Chánh-Toà Biên-Hòa

với tư cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, lập ngày

22/10/1959

và đã trước-hạ:

(1) Số 6347

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY:

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-dịnh ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1942 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng:

Hoàng - văn - Đại

- sanh ngày mười hai, tháng mười một, năm một ngàn chín trăm bốn mươi lăm (12/11/1945),
- tại làng Xuân-Lai, tỉnh Vĩnh-phúc-Yên,
- và là con của Hoàng-văn-phát và Hoàng-thị-Ẩn ./-

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÍNH

Biên-Hòa

ngày 22

tháng 8

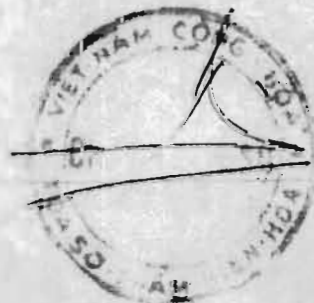
năm 1959

CHÁNH LỤC-SỰ

Lê phí 5\$

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

BL. 7195



TỔNG CỤC PHÁP-VIÊN

TÒA HÒA - GIẢI
SAIGON

Số 18.875 /HT (1) ĐVC /6

Ngày 11 tháng 7 năm 1958 (1)

GIẤY THẾ - VÌ KHAI-SANH CHO

Hoàng-thị-Dinh

Năm một ngàn chín trăm 58 ngày 11 tháng 7 hồi 10 giờ

Trước mặt chúng tôi là **NGUYỄN VĂN LOANH** Chánh-án Tòa Hòa-Giai
Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Luc-sư
phụ - tá
PHAM VAN MANH

ĐÃ TRÌNH-DIỆP :

- 1.- **TRAN KHOA HONG**
- 2.- **NGUYEN VAN KIEM**
- 3.- **NGO VAN KIEN**

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

Hoàng-thị-Dinh (nữ)

Sanh ngày 05-6-1946 tại Xuân-Lai, Vĩnh-Phúc-Yên (Bắc-Phước)
con của Ông Hoàng-Trọng-Đo và bà Nguyễn-thị-An ./

Và duyên cớ mà Hoàng-thị-Đo không có thể xin sao lục
khai-sanh được, là vì sự giao thông gián-đoạn.

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì khai
sinh này cho đương-sự để xữ-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11
năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam phần Việt-Nam. Các điều 303 và
tiếp theo của bộ Hình-luật Cảnh-cải phạt tội nguy-chứng về việc từ 2 đến 5 năm tù
và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và họ đều đồng-ý nghe.

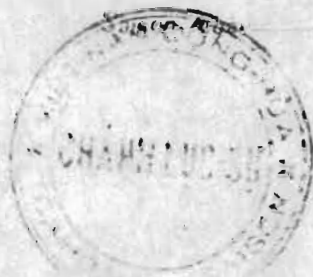
Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Luc-sư sau khi đọc lại.

Ký tên không tên

24 tháng 4 năm 1971
CHANH LUC SU

GIẤY HIỆN : 15806

(1) Chỉ tiết cần nhắc mục khi
xin cấp thêm bản sao.



CHANH LUC SU

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT3/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận PHIThành phố, Tỉnh SAIGON

*

BẢN SAO

Số 8559A

GIẤY KHAI SINH

Quyền số _____

Họ và tên	<u>HOÀNG THU LINH</u>	Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>24 - 7 - 1968</u>	
Nơi sinh	<u>Saigon, 284 Công quỳnh</u>	
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>HOÀNG VĂN ĐẠI</u> <u>23t</u>	<u>HOÀNG THỊ DINH</u> <u>20 t</u>
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	<u>Quân nhân</u>	<u>Nội trợ</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Gia đình ấp Hàng Đậu</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Hoàng Trọng Do</u> <u>50t</u>	

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 6 tháng 9 năm 1968

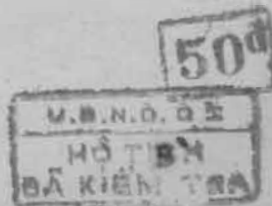
TM/UBND _____ ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 30 tháng 7 năm 1968

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



Nguyễn Thị Thanh Nga



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT3/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận 2

Thành phố, Tỉnh SAIGON

*

BẢN SAO

Số 2517B

GIẤY KHAI SINH

Quyền số _____

Họ và tên	HOÀNG UYÊN LINH		Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	01 - 3 - 1970		
Nơi sinh	Saigon, 284 Công Quỳnh		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	HOÀNG VĂN ĐẠI 25t	HOÀNG THỊ DĨNH 22t	
Dân tộc Quốc tịch			
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Quân nhân Gia đình 125/5 ấp Hoàng dân	Nội trợ	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Cha khai		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 5 tháng 3 năm 19 70

Ngày 6 tháng 4 năm 19 70

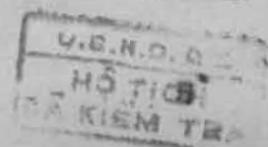
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM/UBND _____ ký tên đóng dấu



Nguyễn Thị Thanh Ngọc

50đ



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT3/P3

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Xã, Thị trấn

Thị trấn 8

Thị xã, Quận

Tân Bình

Thành phố, Tỉnh

Hố Chí Minh

☆

GIẤY KHAI SINH

Số 24/88/THMB/1/P8

Quyển số 61

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	Hoàng Văn Linh		Nam, Nữ	Nữ
Sinh ngày	Mười tám tháng tám năm một ngàn			
tháng năm	chín trăm bảy mươi một			
	(15-08-1971)			
Nơi sinh	quận 10.			
Khai sẽ cha mẹ	CHA	MẸ		
Họ, tên tuổi (hoặc	Hoàng Văn Đại	Hoàng Thị Đình		
ngày, tháng, năm sinh)	12-11-1945	05-06-1948		
Dân tộc	Kinh	Kinh		
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam		
Nghề nghiệp	Công nhân	Giáo viên		
Nơi ĐKNK thường trú	55/5 phường 8	55/5 phường 8		
	Tân Bình	Tân Bình		
Họ, tên tuổi nơi ĐKNK	Hoàng Văn Đại, 1945, Ông chủ			
thường trú, số giấy chứng	55/5 phường 8, Tân Bình			
minh hoặc CNCC của				
người đứng khai				

Đăng ký, ngày 09 tháng 09 năm 1988
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Văn Khương



Số 128/1978
Quyền số 01

[illegible]

Họ và Tên	HOÀNG THÁI TÍN		Nam, ☒
Sinh ngày	Ngày 23 tháng 7 năm 1978		
tháng năm			
Nơi sinh	Bào sanh Hùng Vương		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	HOÀNG VĂN ĐẠI 1945	HOÀNG THỊ HẸNH 1948	
Dân tộc	Kinh		
Quốc tịch	Việt Nam		
Nghề nghiệp	Công nhân	Giáo viên	
Nơi ĐKNK thường trú	66/2, Phước Long, SB	55/5, P.8, TB	
Họ, tên tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	HOÀNG VĂN ĐẠI		



Lễ quờ Trừ

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn TB

Thị xã, Quận HCM

Thành phố, Tỉnh



BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số 74/1980
Quyển số 01/P8

Họ và Tên	HOÀNG KHÁNH LINH		Nam, Nữ
Sinh ngày tháng năm	Ngày 17 tháng 4 năm 1980		
Nơi sinh	Bệnh viện Hùng Vương Q.5		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	HOÀNG VĂN ĐẠI 1945	HOÀNG THỊ BÌNH 1948	
Dân tộc	Kinh		
Quốc tịch	Việt Nam		
Nghề nghiệp	Công nhân	Giáo viên	
Nơi ĐKNK thường trú	66/2, Phước Long, SB	55/5, P.8, TB	
Họ, tên tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	HOÀNG VĂN BÌNH 55/5, phường 8, TB		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 4 tháng 9 năm 1980
TM. UBND ký tên đóng dấuĐứng ký, ngày 21 tháng 9 năm 1980
(ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ủy viên thường trực

đã ký
Lê Hoài Vũ

PHÓ-VĂN-PHÒNG

Lê Quốc Cường